



SỞ Y TẾ HÀ GIANG
BVĐK HUYỆN ĐỒNG VĂN

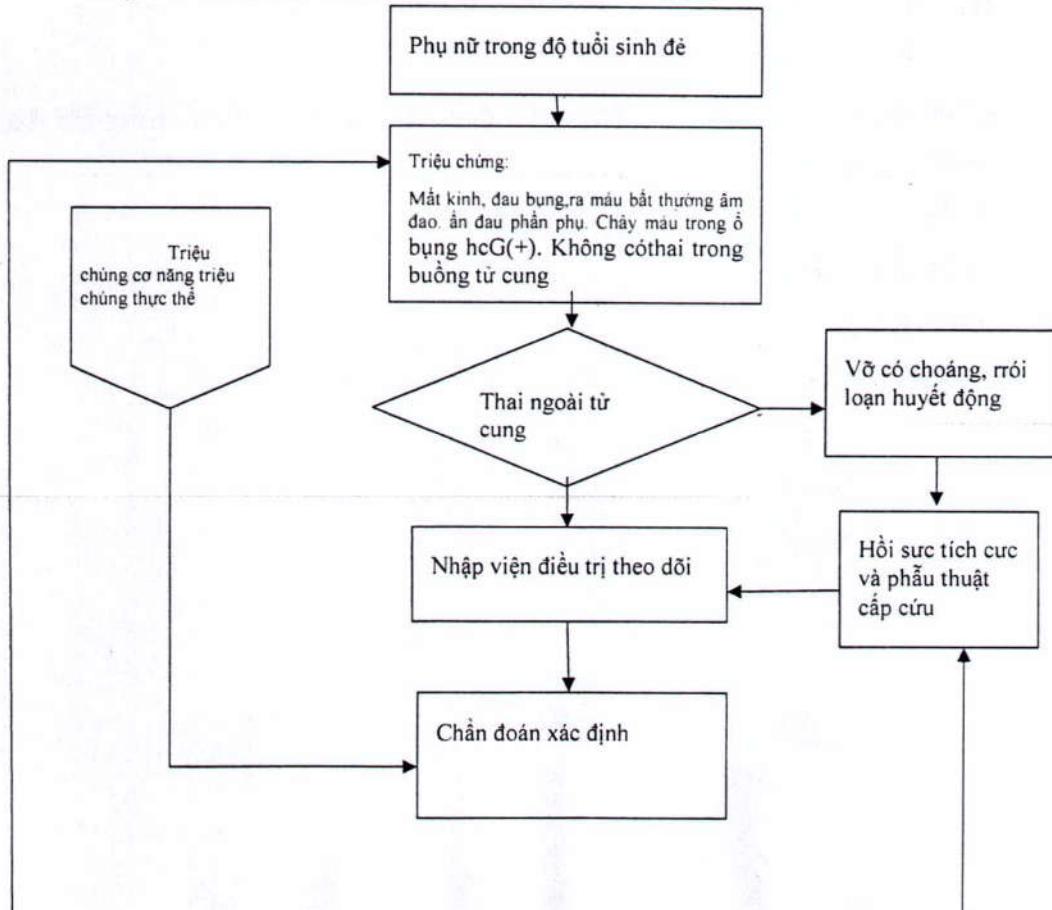
QUY TRÌNH CHUYÊN MÔN KCB THAI NGOÀI TỬ CUNG (TNTC)

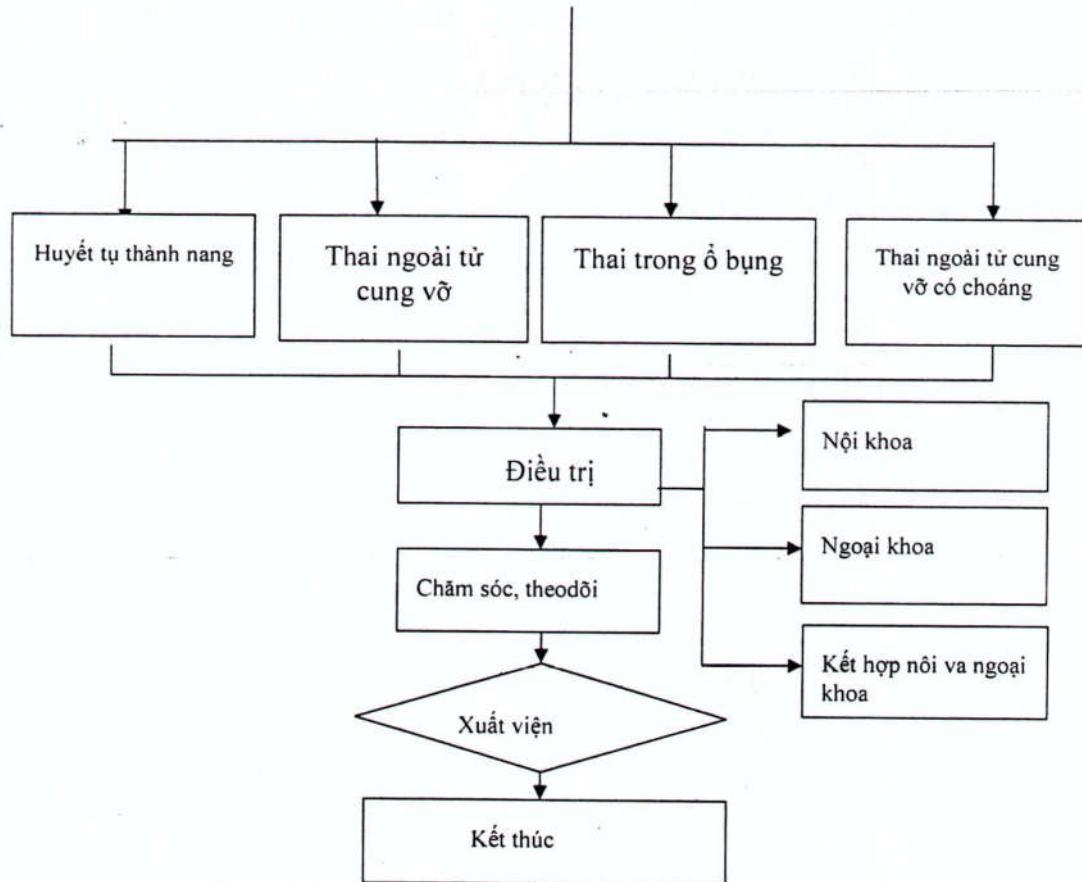
Họ và tên NB..... Ngày sinh..... Giới.....
Địa chỉ: Số phòng..... Giường.....
Mã BN/ Số HSBA.....

I. ĐÁNH GIÁ TRƯỚC KHI VÀO QUY TRÌNH

Tiêu chuẩn đưa vào quy trình:	- Tam chứng kinh điển: mất kinh, đau bụng, ra máu âm đạo bất thường. - Chảy máu trong ổ bụng. - Ám đau phần phụ. - HCG(+). - Phôi thai không nằm trong buồng tử cung.
Tiêu chuẩn loại ra:	Các chảy máu bất thường khác của âm đạo
Tiền sử	- Tiền sử dị ứng; Ghi rõ..... - Can thiệp ngoại khoa; Ghi rõ.....

II QUY TRÌNH CHẨN ĐOÁN VÀ XỬ TRÍ





III. NGUYÊN TẮC CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ.

A. CHẨN ĐOÁN:

- Tam chứng kinh điển: Chậm kinh, đau bụng, ra máu bất thường âm đạo.
- Án đau phần phụ.
- Bằng chứng chảy máu trong ổ bụng.
- Phôi thai không nằm trong buồng tử cung.
- Test HCG(+).

B. ĐIỀU TRỊ:

- Giải quyết khối thai ngoài tử cung.
- Ngừa tái phát thai ngoài tử cung.
- Duy trì khả năng sinh sản.

IV. XỬ TRÍ CẤP CỨU:

- + Có (hoàn thành bảng dưới);
- + Không (chuyển đến mục V)

Triệu chứng	- Làm các cận lâm sàng cấp cứu
- Thai ngoài tử cung có biến chứng vỡ, choáng.	- Hồi sức tích cực. - Phẫu thuật cấp cứu.
- Triệu chứng khác	- Xử trí khác

V. CHẨN ĐOÁN:

Triệu chứng cơ năng	- Chậm kinh; Ra máu bất thường; Đau vùng hạ vị
Triệu chứng thực thể	- Âm đạo có máu đen chảy ra từ cổ tử cung. - Tử cung không to, mềm. - Có khối cạnh tử cung, ấn đau. - Cùng đồ phòng đau, chọc dò có máu đen không đông.
Cận lâm sàng	- Tổng phân tích tế bào máu, nhóm máu ABO, Rh, Thời gian máu chảy, Thời gian máu đông. - Định lượng; Ure, Creatinin, Glucose, Protein TP, Albumin, Cholesterol, Triglycerid, Bilirubin TP, Bilirubin TT. - Đo hoạt độ: GOT, GPT. - HbsAg, HIV Ab, HCV Ab: test nhanh - Siêu âm ổ bụng. - Siêu âm đầu dò âm đạo. - Tổng phân tích nước tiểu. - Test HCG . - Điện giải đồ (nếu cần thiết). - Điện tim (nếu cần thiết). - Xquang (nếu cần thiết).
Chẩn đoán xác định	Thai ngoài tử cung vỡ có choáng; Huyết tụ thành nang . Thai ngoài tử cung chưa vỡ; Thai trong ổ bụng; Khác

VI. ĐIỀU TRỊ VÀ CHĂM SÓC THEO DŌI:

1. ĐIỀU TRỊ:

- Điều trị nội khoa.
- Điều trị ngoại khoa.
- Kết hợp nội khoa và ngoại khoa.

Thai ngoài tử cung vỡ có choáng	<ul style="list-style-type: none"> - Hồi sức chống choáng tích cực. - Phẫu thuật kiểm soát mất máu, cắt tử cung sát sừng. - Phẫu thuật cắt góc tử cung. - Phẫu thuật nội soi/ mổ mở.
Huyết tụ thành nang	Phẫu thuật
Thai ngoài tử cung chưa vỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Mở bụng. - Phẫu thuật nội soi. - Cắt vòi tử cung sát sừng. - Điều trị bảo tồn vòi trứng
Thai trong ổ bụng	Phẫu thuật lấy khối thai

2. CHĂM SÓC THEO DŌI:

Ngày 1.	Ngày 2	Ngày 3	Ngày 4	Ngày 5	Ngày thứ N
- Đau					
- Dấu hiệu sinh tồn					
- Vết mổ					
- Ra máu âm đạo.					

VII. XUẤT VIỆN.

- Tiêu chuẩn xuất viện: Triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng ổn định.

VIII. QUẢN LÝ VÀ TƯ VẤN BỆNH NHÂN.

- Thông tin giáo dục sức khỏe.
- Theo dõi tái nhập viện khi xuất hiện các triệu chứng sau:

- + Tam chứng kinh điền;
- + Ăn đau phần phụ;
- + Theo dõi bằng siêu âm đề phòng nguy cơ tái phát;
- + Gặp bác sĩ tư vấn trước khi quyết định mang thai;